

CÔNG TY TNHH TƯ VẤN VÀ ĐẦU TƯ XÂY DỰNG MSC VIỆT NAM
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH TƯ VẤN VÀ ĐẦU TƯ XÂY DỰNG MSC VIỆT NAM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: MSC VIETNAM CONSTRUCTION INVESTMENT AND CONSULTANT COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0110770058

3. Ngày thành lập: 02/07/2024

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 15, ngõ 96 phố Thượng Thanh, Phường Thượng Thanh, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0946893463

Fax:

Email: xdmscvietnam@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Xây dựng nhà ở	4101
2.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: Xây dựng công trình sử dụng cho mục đích dân dụng; công trình sử dụng cho mục đích sản xuất công nghiệp; công trình cung cấp các cơ sở, tiện ích hạ tầng kỹ thuật; công trình phục vụ giao thông vận tải; công trình phục vụ sản xuất nông nghiệp và phát triển nông thôn - Thi công tu bổ di tích	4299(Chính)
3.	Phá dỡ	4311
4.	Chuẩn bị mặt bằng (Trừ nổ mìn)	4312
5.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
6.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
7.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: - Lắp đặt hệ thống thiết bị trong công trình nhà và công trình xây dựng khác như: + Thang máy, thang cuốn, + Cửa cuốn, cửa tự động, + Dây dẫn chống sét, + Hệ thống hút bụi, + Hệ thống âm thanh, + Hệ thống cách âm, cách nhiệt, chống rung. - Thi công, lắp đặt hệ thống phòng cháy và chữa cháy	4329
8.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330

9.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
10.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: - Khảo sát xây dựng; Lập thiết kế quy hoạch xây dựng; Thiết kế, thẩm tra thiết kế xây dựng; Tư vấn quản lý dự án đầu tư xây dựng; Tư vấn giám sát thi công xây dựng công trình; Kiểm định xây dựng; Quản lý chi phí đầu tư xây dựng - Tư vấn đấu thầu - Lập quy hoạch tu bổ di tích; Lập dự án tu bổ di tích, báo cáo kinh tế - kỹ thuật tu bổ di tích, thiết kế tu bổ di tích; Giám sát thi công tu bổ di tích	7110
11.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng	7490
12.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: Hoạt động trang trí nội thất	7410
13.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác (Trừ đầu giá)	4511
14.	Bán lẻ ô tô con (loại 9 chỗ ngồi trở xuống)	4512
15.	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác (Trừ đầu giá)	4513
16.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	4520
17.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác (Trừ đầu giá)	4530
18.	Bán mô tô, xe máy (Trừ đầu giá)	4541
19.	Bảo dưỡng và sửa chữa mô tô, xe máy	4542
20.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy (Trừ đầu giá)	4543
21.	Đại lý, môi giới, đầu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý bán hàng hóa (Trừ đầu giá)	4610
22.	Bán buôn sản phẩm thuốc lá, thuốc lào (Trừ loại Nhà nước cấm)	4634
23.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan	4661
24.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: Bán buôn tre, nứa, gỗ cây và gỗ chế biến; Bán buôn xi măng; Bán buôn gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi; Bán buôn kính xây dựng; Bán buôn sơn, vécni; Bán buôn gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh; Bán buôn đồ ngũ kim; Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
25.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại (Trừ vàng miếng và vàng nguyên liệu)	4662
26.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình (Trừ dược phẩm)	4649

27.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống (Trừ loại nhà nước cấm)	4620
28.	Bán buôn gạo, lúa mỳ, hạt ngũ cốc khác, bột mỳ	4631
29.	Bán buôn thực phẩm	4632
30.	Bán buôn đồ uống	4633
31.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641
32.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
33.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
34.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
35.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng; Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện); Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi); Bán buôn máy móc, thiết bị y tế; Bán buôn máy móc, thiết bị sử dụng cho sản xuất công nghiệp, thương mại, hàng hải và dịch vụ khác - Kinh doanh phương tiện, thiết bị, vật tư phòng cháy và chữa cháy	4659
36.	Bán buôn tổng hợp	4690
37.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
38.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
39.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
40.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723
41.	Bán lẻ sản phẩm thuốc lá, thuốc láo trong các cửa hàng chuyên doanh	4724
42.	Bán lẻ nhiên liệu động cơ trong các cửa hàng chuyên doanh	4730
43.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
44.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742
45.	Bán lẻ vải, len, sợi, chỉ khâu và hàng dệt khác trong các cửa hàng chuyên doanh	4751
46.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
47.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753
48.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759

49.	Bán lẻ thiết bị, dụng cụ thể dục, thể thao trong các cửa hàng chuyên doanh	4763
50.	Bán lẻ trò chơi, đồ chơi trong các cửa hàng chuyên doanh	4764
51.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771
52.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh (Trừ dược phẩm)	4772
53.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh (Trừ bán lẻ vàng miếng, súng đạn, tem và tiền kim khí)	4773
54.	Bán lẻ hàng hóa đã qua sử dụng trong các cửa hàng chuyên doanh	4774
55.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: - Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe ô tô theo tuyến cố định - Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe taxi; - Kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng; - Kinh doanh vận chuyển khách du lịch bằng xe ô tô;	4932
56.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô	4933
57.	Cho thuê xe có động cơ	7710
58.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển Chi tiết: Cho thuê máy móc, thiết bị xây dựng không kèm người điều khiển	7730
59.	Vệ sinh chung nhà cửa	8121
60.	Cưa, xẻ, bào gỗ và bảo quản gỗ	1610
61.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622
62.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rơm, rạ và vật liệu tết bện	1629
63.	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế	3100
64.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
65.	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Sản xuất vật liệu trang trí nội thất	3290
66.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
67.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
68.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
69.	Vệ sinh công nghiệp và các công trình chuyên biệt	8129
70.	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác	1621

6. Vốn điều lệ: 500.000.000 VNĐ

Họ và tên: PHẠM NGỌC MINH

Giới tính: *Nam*

Sinh ngày: 16/12/1986 Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 001086018271

Ngày cấp: 16/04/2021 Nơi cấp: Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: *Tổ 8, Phường Thượng Thanh, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Địa chỉ liên lạc: Số 15, ngõ 96 phố Thượng Thanh, tổ 8, Phường Thượng Thanh, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: PHẠM NGỌC MINH

Giới tính: *Nam*

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: 16/12/1986

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 001086018271

Ngày cấp: 16/04/2021 Nơi cấp: Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: *Tổ 8, Phường Thượng Thanh, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Địa chỉ liên lạc: Số 15, ngõ 96 phố Thượng Thanh, tổ 8, Phường Thượng Thanh, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội